

### **THÔNG BÁO**

**Đấu giá tài sản là Quyền sử dụng đất và quyền sở hữu công trình gắn liền trên đất thuộc Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương**

**1. Tên, địa chỉ của tổ chức đấu giá tài sản:**

- Công ty Đấu giá Hợp danh Cường Phát.
- Địa chỉ: Số 26 Lạc Long Quân, phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa.

**2. Tên tổ chức có tài sản: Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương**

**3. Thông tin về tài sản đấu giá:**

**3.1. Tài sản đấu giá: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất**

Quyền sử dụng đất và quyền sở hữu công trình gắn liền trên đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CX 422233 tại: Thửa đất số 1706, tờ bản đồ số 10. Địa chỉ: Thị trấn Tân Phong, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa; cụ thể:

- Số thửa: 1706
- Số tờ bản đồ: 10
- Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất như Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất. Nhận quyền sử dụng đất do chuyển nhượng quyền sử dụng đất
- Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng
- Mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn, thời hạn sử dụng: lâu dài;
- Tổng diện tích lô đất: 375,0m<sup>2</sup>
  - + Diện tích đất không vi phạm lộ giới: 375,0m<sup>2</sup>
  - + Diện tích đất vi phạm lộ giới được công nhận: 0m<sup>2</sup>
- Hình dáng lô đất: Vuông vức
- Địa chỉ: Thị trấn Tân Phong, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa
- Vị trí địa lý:
  - + Hướng Bắc: Giáp lô số 9 mặt bằng quy hoạch số 23
  - + Hướng Nam: Giáp đường giao thông khu dân cư quy hoạch
  - + Hướng Đông: Giáp đường giao thông khu dân cư quy hoạch
- + Hướng Tây: Giáp lô đất số 11 mặt bằng quy hoạch số 23

**1.1. Công trình xây dựng trên đất**

**\* Nhà ở 4 tầng BTCT**

- Diện tích xây dựng: 181,65m<sup>2</sup>
- Diện tích sàn xây dựng: 694,71m<sup>2</sup>
- Năm hoàn thành xây dựng: Năm 2020
- Kết cấu:
  - + Móng: Móng ép cọc bê tông cốt thép, cột dầm sàn, khung chịu lực





- + Tường xây bao D330mm, tường ngăn phòng xây D220mm
- **Tầng 1: Diện tích sàn 10,50x17,3=181,65m<sup>2</sup>, chiều cao 2,75m**
  - Nền lát gạch granit kích thước 80x80.
  - Chân tường ốp gạch granit cao 0,15m.
  - Trần thạch cao, khung xương cứng lăn sơn các màu.
  - Tường bao trát phẳng lăn sơn. Hệ thống điện nước đầy đủ
  - Cầu thang bộ: Lát đá tự nhiên, lan can kính cường lực, tay vịn bằng gỗ
  - Cầu thang máy: Rộng 2,3m, cao 2,6m ốp đá marble
  - Cửa đi: D1 rộng 2m, cao 2,45m bằng gỗ lim Lào
  - Vách kính 1: Rộng 2,8m, cao 2,85m bằng nhôm hệ
  - Cửa sổ 1: Cao 2,07m, rộng 2,65m, khung học gỗ, song sắt mạ đồng, cửa nhôm hệ bên ngoài
  - Cửa sổ 2: Cao 1,67m, rộng 0,96m khung học gỗ song sắt mạ đồng, cửa nhôm hệ bên ngoài
  - Cửa sổ 3: Rộng 0,66m, cao 1,67m, khung học gỗ, song sắt mạ đồng, cửa nhôm hệ bên ngoài
  - Cửa sổ 4: Rộng 0,87m, cao 1,67m, khung học gỗ, song sắt mạ đồng, cửa nhôm hệ bên ngoài
  - Cửa sổ 5: Rộng 2,17m, cao 2,2m, khung học gỗ, song sắt mạ đồng, cửa nhôm hệ bên ngoài
  - Cửa sổ 6: Rộng 0,97m, cao 1,67m, khung học gỗ, song sắt mạ đồng, cửa nhôm hệ bên ngoài
  - Cửa sổ 7: Rộng 1,87m, cao 1,67m, khung học gỗ, song sắt mạ đồng, cửa nhôm hệ bên ngoài
  - Cửa sổ 8: Cao 1,67m, rộng 1,87m, khung học gỗ, song sắt mạ đồng, cửa nhôm hệ bên ngoài
  - Cửa sổ 9: Rộng 0,56m, cao 1,67m, khung học gỗ, song sắt mạ đồng
  - Cửa thông phòng 1: Rộng 0,94m, cao 2,38m, khung học gỗ, cửa gỗ
  - Cửa thông phòng 2: Rộng 0,93m, cao 2,38m, khung học gỗ, cửa gỗ
  - Khung học thông phòng: Rộng 3,02m, cao 2,38m
  - Nhà vệ sinh: Cửa đi nhà vệ sinh rộng 0,8m, cao 2,1m, khung học gỗ, cửa gỗ, tường nhà vệ sinh ốp gạch ceramic 30x60, cao 2,38m, nền lát gạch 30x60, bệ xí inox, trần ốp nhựa
  - Giếng trời: Rộng 0,55m, dài 3,85m ốp đá tự nhiên
  - **Tầng 2: Kích thước 10,5m, dài 17,3m, cao 2,9m, diện tích sàn 181,65m<sup>2</sup>**
  - Trần thạch cao, lăn sơn các màu, hệ thống điện nước đầy đủ
  - Lan can hàng lang bằng sắt hộp, phun sơn, cao 0,9m, dài 14,4m
  - Nền lát gạch chống trơn 60x60
  - Chân tường ốp gạch cao 0,15
  - Trần nhựa
  - Vách kính hàng lang bằng nhôm hệ, rộng 0,78m, cao 1,32m, nền lát gạch granit 80x80
  - Chân tường ốp gạch cao 0,15
  - Trần thạch cao, khung xương kính



- Cửa đi 1: Rộng 2,2m, cao 2,55m, khung học gỗ, cửa gỗ
- Cửa đi 2: Rộng 1m, cao 2,42m, khung học gỗ
- Cửa sổ 1: Rộng 1,79m, cao 2m, khung học gỗ, song sắt mạ đồng, cửa nhôm hệ bên ngoài
- Cửa sổ 2: Rộng 0,75m, cao 1,67m, khung học gỗ, cửa nhôm hệ bên ngoài
- Cửa sổ 3: Rộng 0,75m, cao 1,67m, khung học gỗ
- Diện tích 10,5m x 17,3m, cao 2,9m=181,65m<sup>2</sup>, xây tường bao D330, lăn sơn các màu, trần thạch cao, khung xương cứng, hệ thống điện nước đầy đủ, nền nhà ốp gỗ tự nhiên
- Cầu thang bộ: Lát đá tự nhiên, vách kính cường lực, tay vịn gỗ
- Cầu thang máy: Rộng 2,15m, cao 2,75m ốp đá máclebô
- Lan can hàng lang: Dài 12,5m, cao 0,95m, khung thép hộp, lăn sơn, nền lát gạch 60 x 60m, chân tường ốp gạch cao 15cm, trần nhựa
- Phòng thờ: Cửa đi rộng 1,6m, cao 2,65m bằng gỗ lim Lào
- Cửa sổ rộng 1,85m, cao 1,65m, khung học gỗ, song sắt mạ đồng, nhôm hệ bên ngoài
- Vách ngăn phòng thờ dài 8,8m, cao 2,7m, bằng gỗ
- Phòng ngủ 1: Cửa đi rộng 1m, cao 2,45m, khung học gỗ, cửa gỗ
- Cửa thông phòng rộng 0,97m, cao 2,43m, khung học gỗ, cửa gỗ
- Cửa sổ 1: rộng 2m, cao 2,08m, khung gỗ song sắt mạ đồng, nhôm hệ bên ngoài
- Cửa sổ 2: rộng 1,6m, cao 1,65m, khung gỗ song sắt mạ đồng, nhôm hệ bên ngoài
- Cửa đi nhà vệ sinh: Rộng 0,87m, cao 2,12m, khung học gỗ, cửa sổ nhà vệ sinh rộng 0,8m, cao 1,35m, khung học gỗ, nhôm hệ bên ngoài.
- Tầng nhà vệ sinh ốp gạch 30x90, cao 2,64m, nền lát gạch 30x30, trần nhựa, bệ xí innax, bồn tắm thông minh, lavabo ốp đá tự nhiên, chậu rửa mặt sứ.
- Vách phòng ngủ: Rộng 4,6m, cao 2,8m, vách nhôm hệ bên ngoài.
- Vách kính tầng 2: Rộng 4,85m, cao 2,50m bằng nhôm hệ.
- Cửa sổ 4: (Bếp), rộng 1,73m, cao 0,65m nhôm hệ song sắt
- Cửa sổ 5: Rộng 1,65m, cao 2,6m nhôm hệ song sắt
- Cửa thông phòng 1: Rộng 1m, cao 2,42m, khung học gỗ, cửa gỗ
- Cửa thông phòng ngủ 2: Rộng 1m, cao 2,42m, khung học gỗ, cửa gỗ
- Khung học gỗ trang trí kệ tivi: Rộng 4,8m, cao 2,62m khung học gỗ, ốp đá trang trí
- Khung học gỗ trang trí phòng khách: Rộng 5,3m, cao 2,75m khung học gỗ, ốp mặt đá trang trí
- Khung học gỗ cầu thang: Rộng 2,1m, cao 2,74m
- Khung học gỗ thông phòng: Rộng 2,8m, cao 2,75m
- Cầu thang bộ: Lát đá tự nhiên, lan can bằng vách kính cường lực, tay vịn gỗ
- Cầu thang máy: Rộng 2,15m, cao 2,75m, ốp đá marble
- Giếng trời tầng 2: Rộng 0,5m, dài 3,86m, ốp đá tự nhiên
- Nhà vệ sinh tầng 2: Cửa đi nhà vệ sinh rộng 0,87m, cao 2,1m, khung học gỗ, cửa gỗ, cửa sổ nhà vệ sinh rộng 1,08m, cao 1,08m nhôm hệ song sắt, tường



nhà vệ sinh ốp gạch 30x60m, cao 2,8m nền lát gạch 30x60, trần nhựa, bệ xí inox, lavabo ốp đá tự nhiên, chậu sứ rửa mặt inox.

- **Tầng 3: Gỗ rộng 3,7m, cao 2m**

- Tủ gỗ âm tường: Rộng 4,38m, cao 2,78m

- Phòng ngủ 2: Cửa đi rộng 1m, cao 2,42m, khung học gỗ, cửa gỗ, cửa sổ rộng 1,63m, cao 1,67m

- Phòng ngủ 3: Cửa đi rộng: Rộng 1m, cao 2,42m, cửa gỗ, khung học gỗ

- Cửa sổ 1: Rộng 1,46m, cao 1,67m, khung gỗ nhôm hệ

- Cửa sổ 2: Rộng 2,36m, cao 1,67m khung gỗ nhôm hệ

- Tủ âm tường: Rộng 1,57m, cao 2,72m

- Nhà vệ sinh chung tầng 3: Cao 2,13m, rộng 0,84m khung học gỗ, cửa gỗ

- Cửa sổ nhà vệ sinh: Rộng 1,18m, cao 0,75m, khung thép nhôm hệ, tường ốp gạch 30x60, cao 2,72m, nền lát gạch 30x30, bệ xí inox, bồn tắm thông minh, lavabo ốp đá tự nhiên, chậu rửa mặt bằng sứ.

- Cửa thông hành lang: Rộng 1,5m, cao 2,42m bằng gỗ

- Sân phơi: Nền lát gạch 60x60, song sắt bằng thép hộp rộng 6,4m, cao 2,2m, cửa vách kính rộng 0,4m, cao 1,6m bằng nhôm hệ.

- **Tầng 4:**

- Rộng 9,6m, dài 15,6m, cao trung bình 1,95m, diện tích là 149,76m<sup>2</sup>. Tường bao D330, trát phẳng lăn sơn, chân tường ốp gạch cao 15m, trần trát phẳng lăn sơn

- Cầu thang bộ: Bậc lát đá tự nhiên, lan can kính cường lực, tay vịn gỗ, nền lát gạch ceramic 80x80

- Mái nhà lợp ngói chống nóng Hòa Bình

- Cửa sổ 1: Cao 0,87m, rộng 0,86m, song sắt nhôm hệ

- Cửa sổ 2: Cao 0,88m, cao 0,42m song sắt hệ nhôm hệ

- Cửa sổ 3: Cao 0,96m, cao 0,68m song sắt hệ nhôm hệ

- Cửa sổ 4: Cao 2,30m, cao 0,38m song sắt hệ nhôm hệ

- Cửa sổ 5: Cao 0,51m, cao 1,37m song sắt hệ nhôm hệ

- Cửa sổ 6: Cao 1,2m, cao 1,37m song sắt hệ nhôm hệ

- Cửa sổ 7: Cao 0,8m, cao 0,92m song sắt hệ nhôm hệ

- Cửa sổ 8: Cao 1,06m, cao 0,36m song sắt hệ nhôm hệ

- Cửa sổ 9: Cao 0,88m, cao 0,89m song sắt hệ nhôm hệ

- Cửa sổ 10: Cao 0,61m, cao 1,38m song sắt hệ nhôm hệ

- Cửa sổ 11: Cao 0,98m, cao 1,39m song sắt hệ nhôm hệ

- Cửa sổ 12: Cao 1,00m, cao 0,91m song sắt hệ nhôm hệ

- Cửa sổ 13: Cao 1,2m, cao 0,5m song sắt hệ nhôm hệ

*Hiện trạng: Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CX 422233, công trình Nhà 4 tầng BTCT đã được chứng nhận quyền sở hữu, có diện tích sàn được chứng nhận là 745,4m<sup>2</sup>. Theo kê biên thực tế diện tích sàn xây dựng đo đạc là 694,71m<sup>2</sup>.*

\* **Cổng, tường rào**



- Tường rào bao quanh
- Tường xây gạch chỉ 220, bên trong tường ốp đá granit, bên ngoài ốp gạch:
- Diện tích tường rào:  $(15,44+11,10+12+2,5+13\text{m tường rào} + \text{sắt hình}) \times \text{cao } 2,5\text{m} = 135,1\text{m}^2$
- Cổng phía Đông (Rộng 39m x cao 2,3m) =  $8,97\text{m}^2$
- Sắt hộp bê tông cổng dài 6,8m x rộng 1,4m x 0,12m =  $1,14\text{m}^3$ , cổng làm bằng nhôm mạ đồng
- Cổng phía Nam (rộng 3,5m x cao 2,3m) =  $8,05\text{m}^2$ , nhôm đúc đồng
- Bê tông cổng dài: 6,8m, rộng 1,4m x 0,12 =  $1,14\text{m}^3$

*Hiện trạng: Công trình đang sử dụng bình thường, chưa được chứng nhận quyền sở hữu*

#### \* Bể cá

- Bể cá rộng 35m x dài 8m, sâu 1,2m

*Hiện trạng: Công trình đang sử dụng bình thường, chưa được chứng nhận quyền sở hữu*

#### \* Hòn non bộ

- Hòn non bộ 1,2 x 1,2 x 1,5

*Hiện trạng: Công trình đang sử dụng bình thường, chưa được chứng nhận quyền sở hữu*

#### \* Cầu cá

- Cầu cá (dài 3,7 x rộng 0,8) x 2 = 5,92m. Hai bên tay vịn là nhôm mạ đồng, lan can nhôm mạ đồng

*Hiện trạng: Công trình đang sử dụng bình thường, chưa được chứng nhận quyền sở hữu*

### 1.2. Cây cảnh

- Cây Tùng B: 15 cây
- Cây Mẫu Đơn B: 01 cây
- Cây Mai B: 01 cây
- Cây Nguyệt Quế B: 07 cây
- Hoa leo các loại: 10m

### 1.3. Nền, sân

#### Nền sân lát đá marble:

- Nền sân lát gạch đá marble kích thước 600x300:  $2,5\text{m} \times 17,5\text{m} = 43,75\text{m}^2$

*Hiện trạng: Công trình đang sử dụng bình thường, chưa được chứng nhận quyền sở hữu*

### 1.4. Cầu thang ngoài trời

#### \*Bê tông đá 1x2

- 01 cầu thang ngoài trời dài 8,25m, cao 0,9m, bậc lát đá tự nhiên, lan can bằng nhôm mạ đồng, tay vịn bằng nhôm mạ đồng

T. TY  
 GI. A  
 DAN  
 PH. I  
 A. T. TY



- Bê tông đá 1x2:  $8,25 \times 0,9 \times 0,12 = 0,891m^3$   
*Hiện trạng: Công trình đang sử dụng bình thường, chưa được chứng nhận quyền sở hữu*

**\*Lan can nhôm**

- Lan can nhôm:  $2 \times 8,25 \times 0,9 = 14,85m^3$   
*Hiện trạng: Công trình đang sử dụng bình thường, chưa được chứng nhận quyền sở hữu*

**\*Lát đá granit**

- Lát đá granit:  $8,25 \times 0,9 = 7,425m^2$   
*Hiện trạng: Công trình đang sử dụng bình thường, chưa được chứng nhận quyền sở hữu*

**3.2. Tình trạng pháp lý của tài sản:**

Tài sản thế chấp do cơ quan thi hành án dân sự huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa kê biên, xử lý tài sản, kèm theo Biên bản ngày 28/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương; Toàn bộ tài sản trên đã được Công ty Quản lý và Khai thác tài sản AMC thẩm định theo Chứng thư thẩm định số 2303250/CTTĐ-AMC ngày 10/03/2023.

**3.3. Giá khởi điểm, bước giá**

- Giá khởi điểm để tổ chức đấu giá: **7.631.172.000 đồng** (Bảy tỷ, sáu trăm ba mươi một triệu một trăm bảy mươi hai nghìn đồng chẵn).

*Đơn giá trên chưa bao gồm thuế thu nhập cá nhân, thuế sử dụng đất (nếu có), phí, lệ phí, phí công chứng. Khách hàng trúng đấu giá phải nộp các khoản thuế, phí, lệ phí nêu trên. Trường hợp tài sản đấu giá thuộc đối tượng chịu thuế giá trị gia tăng (VAT) thì khách hàng trúng đấu giá phải chịu khoản thuế giá trị gia tăng.*

**Bước giá:** là phần cộng thêm để xác định giá trị tối thiểu hợp lệ của vòng đấu bổ sung. Áp dụng trong trường hợp sau khi công bố kết quả kiểm phiếu có từ hai người trở lên cùng trả mức giá cao nhất, hợp lệ. Đấu giá viên tổ chức vòng đấu bổ sung cho những khách hàng có giá bằng nhau theo hình thức bỏ phiếu trực tiếp tại buổi công bố giá. Bước giá quy định là 1% mức giá trả cao nhất của vòng đấu đó.

**3.4. Tiền mua hồ sơ và tiền đặt trước tham gia đấu giá:**

- Tiền mua hồ sơ: 500.000 đ/01 hồ sơ (Năm trăm nghìn đồng trên một bộ hồ sơ)

- Tiền đặt trước: 381.000.000đ (Ba trăm tám mươi một triệu đồng)

**4. Đối tượng, thành phần, điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá:**

**4.1. Đối tượng tham gia đấu giá:**

Hộ gia đình, cá nhân, tổ chức có đủ điều kiện và năng lực đăng ký tham gia đấu giá theo đúng quy định của pháp luật.

**4.2 Thành phần hồ sơ tham gia đấu giá:**



- Đơn đăng ký tham gia đấu giá (theo mẫu do Công ty Đấu giá hợp danh Cường Phát ban hành – bản gốc có dấu đỏ);
- Phiếu trả giá (theo mẫu do Công ty Đấu giá hợp danh Cường Phát ban hành – bản gốc có dấu đỏ);
- CMND/CCCD, số hộ khẩu (đối với cá nhân – photo công chứng);
- Đăng ký kinh doanh (photo công chứng); CCCD người đại diện (photo công chứng);
- Hợp đồng ủy quyền (nếu có).

Khách hàng tham gia đấu giá có thể ủy quyền bằng hợp đồng cho người khác thay mặt mình tham gia đấu giá. Hợp đồng ủy quyền phải được công chứng tại tổ chức hành nghề công chứng theo quy định của pháp luật.

#### **4.3. Điều kiện được tham gia đấu giá:**

- a) Thuộc các đối tượng được tham gia đấu giá theo quy định;
- b) Phải nộp đầy đủ hồ sơ tham gia đấu giá và đảm bảo các nội dung quy định;
- c) Hồ sơ phải được thẩm định đủ điều kiện theo các tiêu chuẩn quy định;
- d) Nộp đủ tiền theo quy định;
- đ) Chứng minh là chủ thể đăng ký tham gia đấu giá. Đối với trường hợp người đăng ký không thể tham gia đấu giá được thì có thể ủy quyền, việc ủy quyền phải đảm bảo theo quy định của pháp luật.

#### **5. Hình thức, phương thức đấu giá, cách thức trả giá hợp lệ:**

5.1. Hình thức đấu giá: Theo hình thức bỏ phiếu gián tiếp. Khách hàng ghi đầy đủ thông tin vào phiếu trả giá bỏ vào phong bì (Phiếu trả giá của người tham gia đấu giá phải được bọc bằng giấy đảm bảo tính bảo mật, bỏ phong bì có chữ ký của người trả giá tại các mép của phong bì đựng phiếu trả giá). Tại buổi công bố giá, Đấu giá viên cho khách hàng kiểm tra tình trạng niêm phong của phong bì đựng phiếu trả giá, tiến hành bóc, kiểm phiếu và công bố kết quả đấu giá.

5.2. Phương thức đấu giá: Trả giá lên.

5.3. Cách thức trả giá hợp lệ: Giá trả hợp lệ là giá trả tối thiểu bằng giá khởi điểm quy định nêu trên.

#### **6. Thời gian, địa điểm tổ chức thực hiện việc đấu giá:**

##### **6.1. Thời gian, địa điểm xem tài sản đấu giá:**

- Thời gian xem tài sản, giấy tờ về tài sản: Từ ngày 07/7/2023 đến 17h00 ngày 25/7/2023 (trong giờ hành chính).

- Khách hàng tham gia đấu giá có thể tự tìm hiểu thực địa tài sản đấu giá và tham khảo thành phần hồ sơ, điều kiện, cách thức, quy chế đấu giá được niêm yết bằng thông báo bán đấu giá công khai tại trụ sở Công ty Đấu giá hợp danh Cường Phát; thị trấn Tân Phong và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương.

Địa điểm xem tài sản: Thị trấn Tân Phong, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.



**6.2. Thời gian, địa điểm tham khảo hồ sơ, bán hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ:**

Thời gian, địa điểm tham khảo hồ sơ, bán hồ sơ: Từ ngày **07/7/2023** đến **17h00 ngày 25/7/2023** (trong giờ hành chính). Cụ thể:

+ Sáng từ 7h30 đến 11h30

+ Chiều từ 13h30 đến 17h

- Địa điểm: Trụ sở Công ty Đấu giá Hợp danh Cường Phát và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương.

Thời gian, địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Từ ngày **07/7/2023** đến **17h00 ngày 25/7/2023** (trong giờ hành chính). Cụ thể:

+ Sáng từ 7h30 đến 11h30

+ Chiều từ 13h30 đến 17h

- Địa điểm: Trụ sở Công ty Đấu giá Hợp danh Cường Phát; địa chỉ: Số nhà 26 đường Lạc Long Quân, phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- **Lưu ý:** Hồ sơ đã mua không được trả lại, người tham gia đấu giá nghiên cứu kỹ tài sản và hồ sơ trước khi mua hồ sơ tham gia đấu giá.

**6.3. Thời gian, phương thức nộp phiếu trả giá:** Từ ngày **07/7/2023** đến **17h00 ngày 25/7/2023** (trong giờ hành chính). Cụ thể:

+ Sáng từ 8h đến 11h30

+ Chiều từ 13h30 đến 16h30

- Phương thức nộp phiếu trả giá: Phiếu trả giá nộp trực tiếp tại Công ty Đấu giá hợp danh Cường Phát.

**6.4. Thời gian nộp tiền đặt trước:** Từ ngày **25/7/2023, 27/6/2023** đến **17h ngày 27/7/2023**.

Người tham gia đấu giá nộp tiền đặt trước bằng cách chuyển khoản hoặc gửi vào tài khoản của Công ty:

- Tên đơn vị thụ hưởng: **Công ty Đấu giá hợp danh Cường Phát.**

- Số Tài khoản: **35.000.5555.6666** tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn (Agribank) – Chi nhánh Thanh Hóa.

- **Lưu ý: Giấy nộp tiền phải ghi rõ**

+ **Khách hàng nộp tiền:** Họ tên người có tên trong đơn tham gia đấu giá

*Ví dụ: Nguyễn Văn A là người có tên trong đơn đấu giá phải ghi rõ là Nguyễn Văn A*

+ **Nội dung nộp tiền đặt trước:** [Họ tên người đấu giá]\_Nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá tài sản kê biên

*Ví dụ: Nguyễn Văn A Nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá tài sản kê biên. (nếu khách hàng không ghi đúng nội dung nộp tiền xem như không hợp lệ đồng nghĩa với việc khách hàng không đủ điều kiện tham gia đấu giá)*

**6.5. Thời gian tổ chức đấu giá:**



- 09 giờ 00 phút, ngày 28/07/2023 tại Hội trường Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương.

- Khi tham gia đấu giá phải mang theo CMND/CCCD bản chính, nếu thuộc trường hợp ủy quyền phải có Hợp đồng ủy quyền theo đúng quy định của pháp luật và giấy nộp tiền bản gốc.

Khách hàng có nhu cầu đấu giá tài sản trên liên hệ với Công ty Đấu giá Hợp danh Cường Phát, SN 26 Lạc Long Quân, phường Đông Vệ, Thành phố Thanh Hóa (trong giờ hành chính); điện thoại: 0815.389.555 hoặc 0983.013.612; Email: congtydaugiacuongphat@gmail.com

**Nơi nhận:**

- Công TTĐT Quốc gia về đấu giá tài sản;
- Công TTĐT tỉnh Thanh Hóa (để đăng tải);
- Chi cục THADS huyện Quảng Xương;
- Khách hàng tham gia đấu giá;
- Lưu: VP CT.



**GIÁM ĐỐC**

**Đấu giá viên: Hoàng Văn Hưng**